

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 10/2018/HS-ST

Ngày 14 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; Ông Vũ Quốc Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXX - HS ngày 05 tháng 3 năm 2018, đối với:

Bị cáo: Vũ Văn B, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ng và bà Lương Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 21/8/ 2014 bị TAND huyện Gia L, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ra trại ngày 25/01/2017; Tiền sự: Không. Nhân thân: bị đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 3905/QĐ-UBND ngày 27/9/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Chấp hành xong ngày 27/9/2013. Bị tạm giữ ngày 23/12/2017, chuyển tạm giam ngày 29/12/2017. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Quan Th, xã Văn L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Ng, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn Tr, xã Duy M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

**** Người chứng kiến:***

- Anh Trần Minh Th, sinh năm 1969; Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1983; Vắng mặt.

- Anh Thạch Văn T, sinh năm 1981; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30' ngày 22/12/2017, Đỗ Văn T gặp bạn nghiện là Nguyễn Mạnh C tại khu vực gầm cầu vượt thôn Vực V, xã Yên B; T và C rủ nhau đi mua ma túy đá về sử dụng, C đưa cho T số tiền 300.000đ gồm 06 tờ mệnh giá 50.000đ để góp mua ma túy. Thấy D là bạn nghiện ở xã Hoàng Đ (T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) ở gần đó nên T nói: “Em xem hỏi mua hộ anh gói đá”, ý nhờ D mua hộ ma túy đá thì D đồng ý, nói: “Anh lấy nhiều không, anh đưa máy để em gọi cho thằng B xem”. T đưa điện thoại của mình cho D và nói “Em hỏi mua hộ anh hai gói ba”, ý T nhờ mua hộ 02 gói ma túy đá với giá 300.000đ/gói. D hiểu ý, cầm điện thoại của T, số máy 0962244783 bấm gọi đến số 0976074181 của Vũ Văn B để hỏi mua ma túy đá. Khi B nghe máy, D nói: “Mày để cho anh hai gói ba, anh không ra được, có thằng hôm trước ra lấy cho anh” ý D bảo B bán cho 02 gói ma túy đá với giá 300.000đ/gói, thì B đồng ý và nói: “Anh ra chỗ nách Lương chờ em”. Sau đó, D trả điện thoại cho T và nói: “Nó đồng ý rồi, nó hẹn ra nách Lương”. Hiểu ý B đã đồng ý bán ma túy cho mình nên T và C thuê xe ôm của anh Thạch Văn T đến điểm hẹn. Khi đến nơi, thấy B đang ngồi đợi trên xe máy ở lề đường nên T và C bảo anh T dừng xe để T và C đi đến chỗ B. Gặp B, T nói: “D gọi cho em rồi chứ? D không đến được, em để cho anh hai gói ba”, đồng thời T đưa cho B số tiền 600.000đ gồm 12 tờ tiền, loại mệnh giá 50.000đ. Hiểu ý T đưa tiền là để mua của mình 02 gói ma túy đá với giá 300.000đ/gói nên B cầm tiền T đưa, đồng thời lấy trong người ra 02 gói ma túy đá, được đựng trong 02 gói nilon nhỏ, viền màu xanh đưa cho T. Khi T vừa cầm 02 gói ma túy đá mà B đưa cất vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện Duy T phối hợp cùng Công an xã Yên B phát hiện bắt quả tang. Lúc này, B liền rút số tiền 600.000đ vừa thu được từ việc bán 02 gói ma túy đá cho T xuống vệ đường song đã bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải Đỗ Văn T đang mặc: 02 gói nilon trắng, viền xanh có KT(1,8x01)cm, bên trong mỗi gói đều chứa hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái Đỗ Văn T đang mặc 06 vé lô tô ngày 22/12/2017 loại 5.000đ, ghi các số lần lượt là 317, 403, 292, 355, 627 và 782.

- Thu tại túi quần phía trước bên trái Đỗ Văn T đang mặc 01 di động NOKIA 1280, vỏ màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Mạnh C đang mặc 06 vé lô tô ngày 22/12/2017 loại 5.000đ, ghi các số lần lượt là 772, 035, 493, 019, 930 và 845.

- Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái Vũ Văn B đang mặc 01 túi nilon màu xanh, KT(8,7x07)cm, bên trong có 05 gói nilon trắng, viền xanh; trong đó có: 01 gói KT(2,2x1,8)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, 02 gói nilon có KT(2,5x2,5)cm và (02x02)cm bên trong có bám dính các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 và 02 gói có KT(02x02)cm bên trong không chứa chất gì.

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Vũ Văn B đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model RM 1133 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Vũ Văn B đang mặc 01 ví giả da màu đen bên trong ví có: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 37.866.N6 và số tiền 160.000đ.

- Thu tại mặt đường vị trí bắt giữ Vũ Văn B số tiền 600.000đ gồm 12 tờ tiền mệnh giá 50.000đ.

- Thu tại vị trí bắt giữ Vũ Văn B 01 xe máy kiểu Dream sơn màu nâu, BKS 37.866.N6. Trên xe có 01 máy tính laptop nhãn hiệu ASUS màu đen.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn B ở thôn Ng, xã Châu Gi, huyện Duy T không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 234/PC54-MT ngày 25/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: “Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,177g. Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu QT03 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,074g. 02 túi nilon trong mẫu ký hiệu QT03 gửi giám định có tìm thấy chất bám dính là chất ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”.

Về nguồn gốc ma túy, Vũ Văn B khai nhận khoảng 23 giờ 00’ ngày 20/12/2017, B mua của một người đàn ông tên Tr (không rõ lai lịch) 05 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ tại khu vực chợ B, huyện Phú X. Sau khi mua được số ma túy trên, B mang về nhà sử dụng hết 02 gói; còn lại 03 gói, ngày 22/12/2017 B mang bán cho T và C 02 gói thì bị bắt và bị thu giữ, 01 gói ma túy còn lại B đang cất giấu trong người.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô Dream BKS 37 - 866.N6 màu nâu, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 37 - 866.N6 và 01 chiếc máy tính lap top, nhãn hiệu ASUS màu đen là tài sản của anh Vũ Xuân H (là em trai của Vũ Văn B) nên Cơ quan điều tra đã trả số tài sản trên cho anh H.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Vũ Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt: Vũ Văn B 04 (Bốn) năm tù. Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 600.000đ; 01 di động Nokia 1280 và 01 di động Nokia. Trả lại bị cáo Vũ Văn B: 01 ví giả da; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn B và 160.000đ. Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì số 234/PC54-MT; 12 tờ vé số lô tô; 03 túi nilon và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã tiến hành thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ cũng như thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00' ngày 22/12/2017, tại đường DH05 thuộc thôn Đôn L, xã Yên B, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn B đã bán trái phép 02 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,177gam Methamphetamine cho Đỗ Văn T và Nguyễn Mạnh C với giá 600.000đ thì bị Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang. Tổng trọng lượng Methamphetamine thu giữ là 0,251 gam.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có ý phạm tội trong khi đã có một tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có người thân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã bị kết án nhưng không chịu cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp theo đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phù hợp với thực tế.

Về nguồn gốc ma túy: Vũ Văn B khai mua của người tên Tr không rõ lai lịch nên không có cơ sở làm rõ.

Đối với Nguyễn Mạnh C và Đỗ Văn T có hành vi mua chất ma túy tuy nhiên lượng Methamphetamine chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã xử phạt hành chính đối với C và T là đúng.

[5] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với số tiền 600.000đ thu tại vị trí bắt giữ Vũ Văn B là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 160.000đ và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn B thu trong ví của Vũ Văn B không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA 1280 thu của Đỗ Văn T và 01 điện thoại di động thu của Vũ Văn B là phương tiện liên lạc để mua bán ma túy xét nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Xử phạt: Vũ Văn B 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/12/2017.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 01 điện thoại di động Nokia.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn B: 01 ví giả da; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Bình và 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì số 234/PC54-MT; 12 tờ vé số lô tô; 03 túi nilon.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 12/02/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội bị cáo Vũ Văn B phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận